TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27 - 9 - 2023
V/v: Ly hôn, TC nuôi con chung giữa chị H và anh H1

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Thùy

Ông Trần Đình Phấn

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 70/2023/TLST – HNGĐ, ngày 05 tháng 6 năm 2023; về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:48/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25/8/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11/9/2023, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:* chị Vũ Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: xóm 6, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;

**Bị đơn:* anh Nguyễn văn H1, sinh năm 1987; địa chỉ: xóm 6, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa chị H và anh H1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn văn H1 kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 24/10/2007 tại UBND xã X. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Nay chị thấy vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa nên chị xin ly hôn anh Nguyễn văn H1.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Hương G sinh ngày 10/9/2008; Nguyễn Vy C sinh ngày 23/5/2010 và Nguyễn Ngọc D sinh ngày 02/7/2014, các con đang ở với chị, chị xin nuôi cả 3 con và yêu cầu anh có trách nhiệm trợ cấp nuôi cháu G mỗi tháng 1.500.000 đồng, cháu C mỗi tháng 1.500.000 đồng và cháu D mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng: Chị không yêu cầu giải quyết.

Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Nguyễn văn H1 vắng mặt tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã tiến hành tống đạt niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh nhưng anh không về tham gia tố tụng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn không nghiêp túc chấp hành.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn H1. Giao con chung là Nguyễn Hương G sinh ngày 10/9/2008; Nguyễn Vy C sinh ngày 23/5/2010 và Nguyễn Ngọc D sinh ngày 02/7/2014 cho chị Vũ Thị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn văn H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi cháu mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 10/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Tài sản công nợ chung đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn đã triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt nên vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn văn H1 kết hôn tự nguyện và đăng ký tại UBND xã X nên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống. Bản thân anh vắng mặt nên phải niêm yết các văn bản tố tụng song anh không về tham gia tố tụng không có lý do chính đáng; chứng tỏ anh chỉ gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án chứ không thiết tha đoàn tụ. Xét thấy chị đã xác định không thể hàn gắn tình cảm được cũng nên giải phóng cho anh chị để hai bên tự lo hạnh phúc của bản thân.

[3]. Về việc nuôi con chung: Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Hương G sinh ngày 10/9/2008; Nguyễn Vy C sinh ngày 23/5/2010 và Nguyễn Ngọc D sinh ngày 02/7/2014, các cháu đang ở với chị, chị xin nuôi cả 3 con và yêu cầu anh có trách

nhiệm trợ cấp nuôi con đối với cháu G và cháu C mỗi cháu mỗi tháng 1.500.000 đồng, cháu D mỗi tháng 2.000.000 đồng. Các con đều có nguyện vọng ở với chị. Chính quyền địa phương và phụ nữ xã đề nghị nên giao con cho chị nuôi và anh có trách nhiệm cấp dưỡng muôi con cho chị. Xét thấy bản thân anh không về tham gia tố tụng, không có quan điểm về nuôi con thế nào. Do đó chấp nhận giao cả 3 con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và anh có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng cho mỗi con kể từ tháng 10/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn H1 được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung anh chị không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: chị Vũ thị H phải nộp án phí ly hôn anh Nguyễn Văn H1 phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 228; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn H1.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ thị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hương G sinh ngày 10/9/2008; Nguyễn Vy C sinh ngày 23/5/2010 và Nguyễn Ngọc D sinh ngày 02/7/2014, anh Nguyễn văn H1 có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị H mỗi con mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ tháng 10/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0003249 ngày 05/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường. Anh Nguyễn văn H1 phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ thị H và anh Nguyễn Văn H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã X;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh